

Số: **142/2021/QĐST-HNGĐ**

Thanh Xuân, ngày 26 tháng 03 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 - Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 139/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Đồng Thị Giáng H, sinh năm 19xx.

HKTT và Nơi cư trú: Căn hộ x A, nhà Rx, số aa A N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

Ông Phạm Quang V, sinh năm 19xx.

HKTT: B, đô thị Đ , phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội và Nơi cư trú: Căn hộ x A, nhà aa , số A Ng, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn, con chung và tài sản chung ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đồng Thị Giáng H và ông Phạm Quang V nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà H và ông V có 03 con chung là cháu Phạm Thị Ngọc D, sinh ngày 19/10/19zz, cháu Phạm Thị Hà PH (Phạm Tuệ K), sinh ngày 25/10/19xx và cháu Phạm Thị Tường V, sinh ngày 01/10/20xx. Sau khi ly hôn bà H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phạm Thị Tường V và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi cháu Vân đối với ông V cho đến khi có sự thay đổi khác, các cháu Diệp và cháu PH (K) đã đến tuổi thành niên việc ở với ai do các cháu tự quyết định.

Ông V được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản

- Về tài sản, nhà đất chung: Bà H và ông V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: Bà H và ông V không yêu cầu Tòa giải quyết.

2 . Về lệ phí Tòa án: Bà H và ông V mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Ông bà đã nộp dự phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001170 ngày 18/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND Q. Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân
- UBND xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, Giấy CNKH số 13, quyền số 1991 ngày 08/3/1991;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị An